

PHỤ LỤC SỐ 05

MẪU SỔ NHẬT KÝ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH, THIẾT BỊ, HỆ THỐNG XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. Nhật ký vận hành lò đốt

TT	Thời điểm bắt đầu (giờ/ngày/ tháng/năm)	Ghi chép về nhiệt độ và các bất thường trong quá trình đốt	Thời điểm kết thúc (giờ/ngày/ tháng/năm)	Lượng chất thải đốt (kg)	Nhận xét về quá trình đốt và kết quả đốt	Người vận hành
1	Mẻ số...					
2	Mẻ số...					
	Cộng ngày					

II. Nhật ký vận hành thiết bị xử lý chất thải rắn lây nhiễm bằng công nghệ không đốt

Ngày tháng năm	Thông tin	Giờ khử khuẩn	Chế độ khử khuẩn		Số lượng chất thải/mẻ (kg)	Cán bộ vận hành (Ký, ghi rõ họ tên)
			Nhiệt độ (°C)	Thời gian (phút)		
		(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Mẻ số...					
	Mẻ số...					
	Cộng ngày					

III. Nhật ký vận hành hệ thống xử lý nước thải

Ngày tháng năm	Thời điểm bắt đầu vận hành hệ thống	Ghi chép tình trạng hoạt động của hệ thống và các dấu hiệu bất thường	Thời điểm ngừng vận hành	Khử trùng nước thải	Bảo trì, bảo dưỡng/ sửa chữa, thay thế	Lưu lượng nước thải xử lý	Người vận hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Ghi chú:

- Cột (2), (4) Không cần ghi nếu là hệ thống vận hành tự động.
- Cột (5): Nếu áp dụng khử trùng bằng hóa chất thì cần ghi rõ loại và lượng hóa chất sử dụng. Nếu bằng phương pháp khác thì ghi tên phương pháp áp dụng.
- Cột (6): Ghi rõ bảo trì bảo dưỡng hoặc sửa chữa thay thế bộ phận nào; cá nhân, đơn vị thực hiện.
- Trường hợp cơ sở có từ 2 công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế trở lên thì mỗi công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế lập một sổ.

Nguồn: Thông tư 20/2021/TT-BYT